

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-THVX

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2022

V/v đẩy nhanh tiến độ thực hiện
các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu
trong những tháng cuối năm 2022

Kính gửi:

- Thủ trưởng Sở, ban, ngành Tỉnh;
- Chủ tịch UBND huyện, thành phố.

Để triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 đạt kết quả cao nhất, hoàn thành chỉ tiêu, mục tiêu Hội đồng nhân dân các cấp đã đề ra trong năm 2022, Ủy ban nhân dân Tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Thủ trưởng Sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND huyện, thành phố

- Tập trung chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2022; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Hội đồng nhân dân các cấp đã đề, hoàn thành mục tiêu kép “*vừa phòng, chống dịch vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội*”.

- Theo dõi, đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, ngành, lĩnh vực do cơ quan, đơn vị, địa phương phụ trách **định kỳ hằng tháng**, kịp thời nhận diện các mặt chưa được đề cải thiện ngay trong 6 tháng cuối năm.

- Chịu trách nhiệm trước UBND Tỉnh những hạn chế, yếu kém do nguyên nhân chủ quan làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

- Gắn kết chặt chẽ với cơ quan thống kê các cấp trong thu thập dữ liệu thống kê, đặc biệt chú trọng kỳ thống kê đầu vào tính toán tăng trưởng kinh tế Quý III, 9 tháng đầu năm, ước cả năm 2022.

- Các Sở, ban, ngành Tỉnh được UBND Tỉnh phân công phụ trách thực hiện chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu (*như Phụ lục kèm theo*) khẩn trương triển khai các giải pháp thực hiện, đảm bảo hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu được giao. Định kỳ hằng tháng báo cáo UBND Tỉnh tiến độ thực hiện từng chỉ tiêu, bằng hình thức lồng ghép vào báo cáo tình hình hoạt động ngành, lĩnh vực.

2. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Theo dõi, tổng hợp tiến độ thực hiện **22** chỉ tiêu chủ yếu định kỳ hằng tháng, kịp thời báo cáo UBND Tỉnh các chỉ tiêu dự kiến khả năng không đạt gắn

với phân tích nguyên nhân. Hình thức báo cáo: lồng ghép vào báo cáo tình hình kinh tế - xã hội hằng tháng.

- Tăng cường triển khai các giải pháp thu hút nguồn lực xã hội, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội năm 2022.

3. Đề nghị Cục trưởng Cục Thống kê Tỉnh

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Sở, ban, ngành và UBND huyện, thành phố trong thu thập dữ liệu thống kê và sử dụng kết quả thống kê phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành của UBND Tỉnh. Tiếp tục quan tâm đánh giá, nhận định tình hình kinh tế - xã hội hằng tháng, khuyến nghị UBND Tỉnh các giải pháp chỉ đạo, điều hành kinh tế - xã hội.

- Đặc biệt, chủ trì và phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và Sở, ban, ngành có liên quan trong công tác chuẩn bị, triển khai thống kê dữ liệu đầu vào tính toán GRDP quý III, 9 tháng đầu năm, ước cả năm 2022; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND Tỉnh chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn trong quá trình thực hiện.

4. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chỉ đạo, điều hành triển khai các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng khu vực nông - lâm - thủy sản theo kịch bản tăng trưởng 6 tháng cuối năm, mục tiêu tăng trưởng cả năm 2022. Yêu cầu xây dựng kế hoạch thực hiện trong những tháng cuối năm 2022. Theo dõi và đánh giá định kỳ hằng tháng để kịp thời có giải pháp phù hợp đối với các chỉ tiêu sản phẩm đạt thấp, ảnh hưởng đến khả năng đạt mục tiêu tăng trưởng của khu vực nông - lâm - thủy sản.

- Gắn kết chặt chẽ với Cục Thống kê để nắm rõ các mốc thời gian thống kê dữ liệu đầu vào, chủ động trong công tác rà soát và thống kê dữ liệu cho kỳ tính toán GRDP Quý III, 9 tháng đầu năm, ước cả năm 2022.

- Triển khai các giải pháp thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới, đảm bảo đạt và vượt các chỉ tiêu số xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, huyện nông thôn mới năm 2022.

- Triển khai các giải pháp củng cố và nâng cao hoạt động của hợp tác xã và hội quán, đảm bảo đạt chỉ tiêu thành lập mới hợp tác xã.

5. Giám đốc Sở Công Thương

- Chỉ đạo, điều hành các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng lĩnh vực công thương theo kịch bản tăng trưởng 6 tháng cuối năm, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu tăng trưởng cả năm 2022. Yêu cầu xây dựng kế hoạch thực hiện trong những tháng cuối năm. Theo dõi và đánh giá định kỳ hằng tháng để kịp thời có giải pháp phù hợp đối với các chỉ tiêu sản phẩm đạt thấp, ảnh hưởng đến chỉ tiêu tăng trưởng của ngành công thương.

- Rà soát và triển khai các giải pháp thúc đẩy hoạt động xuất khẩu hàng hóa (*không tính xăng dầu tạm nhập, tái xuất*), đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu năm 2022.

- Gắn kết chặt chẽ với Cục Thống kê để nắm rõ các mốc thời gian thống kê dữ liệu đầu vào, chủ động trong công tác rà soát và thống kê dữ liệu cho kỳ tính toán GRDP Quý III, 9 tháng đầu năm, ước cả năm 2022.

6. Giám đốc Sở Tài chính

Chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ ngành tài chính đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2022.

7. Giám đốc Sở Xây dựng

- Chỉ đạo, điều hành triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy tăng trưởng ngành xây dựng, đô thị hóa theo lộ trình, đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu tăng trưởng lĩnh vực xây dựng và tỷ lệ đô thị hóa năm 2022.

- Tập trung triển khai nhiệm vụ cung cấp nước sạch cho dân cư thành thị, thu gom chất thải rắn ở đô thị, đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu năm 2022 đã đề ra.

8. Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chỉ đạo, điều hành triển khai các giải pháp đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, nhất là công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài, đảm bảo đạt và vượt các chỉ tiêu: tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động xã hội năm 2022; tỷ lệ lao động qua đào tạo, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề.

- Tiếp tục tập trung thực hiện tốt công tác giảm nghèo, triển khai đầy đủ và kịp thời các chính sách đến các đối tượng thụ hưởng, phấn đấu đạt chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo với kết quả cao nhất.

- Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Bảo hiểm xã hội Tỉnh đẩy mạnh triển khai các giải pháp huy động đối tượng tham gia Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm thất nghiệp, đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu năm 2022.

9. Giám đốc Sở Y tế

- Chỉ đạo, điều hành tăng cường thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp ngành y tế, đảm bảo đạt và vượt các chỉ tiêu kéo giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng theo chiều cao; nâng cao số giường bệnh, số bác sĩ trên 01 vạn dân; nâng cao tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế. Chủ động triển khai công tác đo lường, thống kê số liệu chỉ tiêu, đánh giá kết quả thực hiện đảm bảo sát với tình hình thực tế phục vụ cho kỳ đánh giá 9 tháng đầu năm, cả năm 2022.

- Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với cơ quan Bảo hiểm xã hội Tỉnh rà soát, thống nhất trong thống kê chỉ tiêu tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế.

10. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

Chỉ đạo, điều hành triển khai các giải pháp thu gom và xử lý chất thải nguy hại, rác thải ở khu vực đô thị và nông thôn, đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu “Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và xử lý” và “Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý”.

Yêu cầu Thủ trưởng Sở, ban, ngành và UBND huyện, thành phố thực hiện tốt nhiệm vụ trên./.

Nơi nhận:

- TT/TU; TT/HĐND;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Tỉnh
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- CQ chuyên môn và CQ thuộc UBND Tỉnh (t/h)
- UBND huyện, thành phố (t/h);
- Ngân hàng NNVN CN Tỉnh; Cục TK;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- NC/VPUBND Tỉnh (theo dõi tham mưu);
- Lưu VT, THVX (Thư).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Thiện Nghĩa

Phụ lục
BẢNG TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU
6 THÁNG ĐẦU NĂM, MỤC TIÊU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022
(Kèm theo Công văn số /UBND-THVX ngày tháng năm 2022
của Ủy ban nhân dân Tỉnh)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2022	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	Mục tiêu 6 tháng cuối năm 2022	Cơ quan phụ trách thực hiện
I	Về kinh tế					
1	Tốc độ tăng trưởng GRDP (giá 2010)	%	7,0	3,83	9,89	
	+ Nông - lâm - thủy sản	%	3,7	-0,45	7,26	Giám đốc Sở NN&PTNT
	+ Công nghiệp - xây dựng	%	9,0	7,09	12,32	Giám đốc Sở CT, Giám đốc Sở XD
	. Công nghiệp	%	9,2	7,32	11,94	Giám đốc Sở CT
	. Xây dựng	%	8,03	6,02	14,27	Giám đốc Sở XD
	+ Thương mại - dịch vụ	%	8,70	5,45	10,86	Giám đốc Sở CT
	- Giá trị GRDP (giá 2010)	Tỷ đồng	59.807	27.653	32.154	
	+ Nông - lâm - thủy sản	Tỷ đồng	20.543	9.113	11.430	
	+ Công nghiệp - xây dựng	Tỷ đồng	14.540	7.069	7.570	
	. Công nghiệp	Tỷ đồng	12.070	5.814	6.310	
	. Xây dựng	Tỷ đồng	2.470	1.255	1.260	
	+ Thương mại - dịch vụ	Tỷ đồng	24.723	11.471	13.154	
2	GRDP/người (giá thực tế)	Triệu đồng	61,98	(Đánh giá cuối năm)	Phân đầu đạt Kế hoạch năm	
		USD	2.617			
3	Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	6.819	4.198	2.702	Giám đốc Sở TC
4	Huy động vốn đầu tư phát triển so với GRDP	%	23,43	20,45	26,01	Giám đốc Sở KH&ĐT
5	Tỷ lệ đô thị hóa	%	39	38,8	39	Giám đốc Sở XD
6	Giá trị xuất khẩu hàng hoá (không tính hàng	Triệu	1.185	834	850	Giám đốc Sở CT

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2022	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	Mục tiêu 6 tháng cuối năm 2022	Cơ quan phụ trách thực hiện
	<i>hoá tạm nhập tái xuất)</i>	USD				
II	Về Văn hoá - Xã hội					
7	Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động xã hội	%	46,6	<i>(Đánh giá cuối năm)</i>	<i>Phấn đấu đạt Kế hoạch năm</i>	Giám đốc Sở LĐ-TBXH, Giám đốc Sở NN&PTNT
8	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	73,6	72,13	73,6	Giám đốc Sở LĐ-TB&XH
	Trong đó, đào tạo nghề	%	52,8	51,65	52,8	
9	Giảm tỷ lệ hộ nghèo <i>(theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025)</i>	%	1,0	<i>(Đánh giá cuối năm)</i>		Giám đốc Sở LĐ-TB&XH
10	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng theo chiều cao <i>(theo kết quả cân của Tỉnh) (**)</i>	%	16,41	<i>(Đánh giá cuối năm)</i>	<i>(Vượt kết quả thực hiện năm 2021)</i>	Giám đốc Sở YT
11	Số giường bệnh/vạn dân	GB	29,1	29	29,1	Giám đốc Sở YT
	Trong đó, giường bệnh công lập	GB	26,2	26,1	26,2	
12	Số bác sĩ/vạn dân	BS	9,6	9,31	9,6	Giám đốc Sở YT
13	Tỷ lệ dân số tham gia Bảo hiểm y tế <i>(**)</i>	%	92	<i>(Đánh giá cuối năm)</i>	<i>(Vượt kết quả thực hiện năm 2021)</i>	Giám đốc Sở YT
14	Số xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới <i>(số lũy kế)</i>	xã	107	103	109	Giám đốc Sở NN&PTNT
	Trong đó:					
	- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao <i>(số lũy kế)</i>	xã	21	10	16	
	- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	xã	1	0	1	
15	Đơn vị cấp huyện cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới	Đơn vị	8	0	8	Giám đốc Sở NN&PTNT
16	Số hợp tác xã thành lập mới	HTX	7	3	4	Giám đốc Sở NN&PTNT

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2022	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2022	Mục tiêu 6 tháng cuối năm 2022	Cơ quan phụ trách thực hiện
17	Tỷ lệ đối tượng tham gia Bảo hiểm xã hội so với lực lượng lao động trong độ tuổi	%	13,99	12,2	13,99	Giám đốc Sở LĐ-TB&XH; Giám đốc BHXH Tỉnh
	Trong đó:					
	Tỷ lệ đối tượng tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc so với lực lượng lao động trong độ tuổi	%	10,78	10,1	10,78	
	Tỷ lệ đối tượng tham gia Bảo hiểm xã hội tự nguyện so với lực lượng lao động trong độ tuổi	%	3,21	2,5	3,21	
18	Tỷ lệ đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp so với lực lượng lao động trong độ tuổi	%	9,76	9,15	9,76	Giám đốc Sở LĐ-TB&XH; Giám đốc BHXH Tỉnh
III	Về môi trường					
19	Tỷ lệ hộ dân thành thị sử dụng nước sạch	%	99,4	99,2	99,4	Giám đốc Sở XD
20	Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch	%	88	86	88	Giám đốc Sở NN&PTNT
21	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom, xử lý	%	86	85	86	Giám đốc Sở XD; Giám đốc Sở TN&MT
22	Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý	%	92	88	92	Giám đốc Sở TN&MT